

SỐ 140 /KH-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày 09 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Phát triển chăn nuôi các tháng cuối năm 2020

Căn cứ quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 29/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt phương án phát triển chăn nuôi các tháng cuối năm 2020.

Để đảm bảo phát triển chăn nuôi, duy trì sản lượng thịt hơi xuất chuồng theo kế hoạch năm 2020, đồng thời bù đắp nguồn thực phẩm thiếu hụt do tiêu hủy đàn lợn bị nhiễm bệnh DTLCP, đáp ứng nhu cầu thực phẩm của nhân dân, đóng góp vào tăng trưởng chung của tỉnh, UBND thành phố Bắc Kạn xây dựng kế hoạch phát triển chăn nuôi các tháng cuối năm 2020 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục phát triển chăn nuôi, đảm bảo ổn định về nguồn thực phẩm từ chăn nuôi cho người dân trên địa bàn; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển chăn nuôi; khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hình thức gia trại, trang trại đảm bảo chăn nuôi an toàn sinh học gắn với chuỗi giá trị để nâng cao giá trị sản phẩm, góp phần phát triển chăn nuôi bền vững.

- Tập trung phát triển chăn nuôi gia cầm và nuôi trồng thủy sản bù đắp một phần sản lượng thịt thiếu hụt từ nguồn cung thịt lợn buộc tiêu hủy do bệnh DTLCP.

- Đối với chăn nuôi khác như: Chăn nuôi đại gia súc, chăn nuôi dê, lợn...tập trung phát triển để đạt kế hoạch giao, dựa trên nguyên tắc phải kiểm soát được dịch bệnh, cân đối cung cầu và đảm bảo sinh kế cho người nông dân.

2. Yêu cầu

Cơ quan chuyên môn phối hợp với các địa phương khuyến khích, hỗ trợ người dân đầu tư tăng số lượng, sản lượng trong phát triển chăn nuôi gia cầm và tăng năng suất trong nuôi trồng thủy sản. Ngoài ra, đối với chăn nuôi khác (*chăn nuôi đại gia súc, chăn nuôi dê, lợn...*) cần tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn hộ chăn nuôi đầu tư vào phát triển sản xuất dựa trên nguyên tắc phải kiểm soát được dịch bệnh, cân đối cung cầu và đảm bảo nguồn thực phẩm tại chỗ cho người dân và phấn đấu đạt kế hoạch giao.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHĂN NUÔI, THỦY SẢN, TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH TRÊN ĐÀN VẬT NUÔI 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

1. Về phát triển chăn nuôi

Tình hình phát triển chăn nuôi trên địa bàn thành phố từ đầu năm 2020 đến nay nhìn chung gặp nhiều khó khăn, nhiều chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch đề ra, đặc biệt là đàn lợn giảm mạnh do số lượng lợn mắc bệnh DTLCP buộc tiêu hủy khá lớn, trong đó:

- Tổng đàn gia súc, gia cầm đến thời điểm hiện tại. Đại đa số tổng đàn gia súc gia cầm của thành phố có xu thế giảm không đạt kế hoạch cụ thể: Đàn trâu, bò có 548 con/621 con = 88,24 %KH trong đó (đàn trâu có 396 con, đàn bò có 152 con); đàn ngựa 10 con/16 con = 62,5 %KH; đàn dê 679con/800 con = 84,87 %KH; đàn lợn 6.275/5.500 con = 114,09 %KH; đàn gia cầm 109.274 con/92.000 con = 118,77%KH.

2. Về thủy sản

Diện tích nuôi trồng thủy sản: Duy trì diện tích nuôi trồng hiện có: 56 ha.

3. Tình hình dịch bệnh DTLCP trên địa bàn

Tính đến thời điểm 03/9/2020, tổng số lợn bị mắc và nhiễm bệnh buộc phải tiêu hủy là 136 con, trọng lượng tiêu hủy 6.572 kg.

Với tình hình bệnh DTLCP diễn biến hết sức phức tạp, bệnh chưa có vắc xin tiêm phòng và thuốc điều trị, mặt khác sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại 6 tháng đầu năm đạt thấp so với kế hoạch. Do đó, việc xây dựng phương án phát triển chăn nuôi phù hợp với thực tế tại các địa phương và xác định loài vật nuôi thay thế đàn lợn, đảm bảo đáp ứng nhu cầu thực phẩm của người dân tại các địa phương các tháng cuối năm là hết sức cần thiết.

III. NHẬN ĐỊNH THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG THỜI GIAN TỚI

1.1. Thuận lợi

- Người dân tiếp tục được thụ hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp của nhà nước thông qua chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình giảm nghèo bền vững, trong đó có nội dung hỗ trợ con giống, thức ăn, vật tư thú y tạo điều kiện thúc đẩy chăn nuôi phát triển.

- Công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện triển khai sản xuất của UBND các cấp, các ngành có nhiều chuyển biến, nhận thức của người dân được nâng lên, tích cực và chủ động sản xuất chăn nuôi.

1.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế

- Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu làm cho thời tiết diễn biến khó lường, dịch bệnh xảy ra phức tạp ảnh hưởng đến sản xuất chăn nuôi.

- Tình hình bệnh DTLCP diễn biến phức tạp, khó kiểm soát triệt để do chưa có vắc xin phòng bệnh và thuốc điều trị.

- Chăn nuôi quy mô, nhỏ lẻ manh mún, việc áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học còn hạn chế...

IV. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Quy mô phát triển đàn gia súc

- Đàn trâu: Phần đầu số con xuất bán và giết mổ 4 tháng cuối năm đạt 75 con; sản lượng thịt hơi đạt 17 tấn, tổng số con xuất bán giết mổ cả năm là 445 con, tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng cả năm 372 tấn. Do hiện nay, tổng đàn trâu tại các địa phương sụt giảm về số lượng và sản lượng, nên đề xuất tăng sản lượng trong chăn nuôi gia cầm để bù đắp sản lượng thiếu hụt để đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch.

- Đàn bò, ngựa: Phần đầu số con xuất bán và giết mổ 4 tháng cuối năm đạt 34 con; tổng số con xuất bán giết mổ cả năm là 360 con; sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 74 tấn

- Đàn dê: Phần đầu đạt chỉ tiêu giao, số con xuất bán và giết mổ đạt 550 con; tổng số con xuất bán giết mổ cả năm là 570 con; sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 248 tấn.

- Đàn lợn: Phần đầu số con xuất bán và giết mổ đạt 7.665 con, tổng số con xuất bán giết mổ cả năm là 7.966 con; sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 565 tấn.

2. Quy mô phát triển phát triển đàn gia cầm

Đàn gia cầm: Tập trung phát triển đàn gia cầm để bù đắp sản lượng thịt hơi thiếu hụt từ nguồn cung thịt lợn bị thiếu, phần đầu các tháng cuối năm đạt các chỉ tiêu về số lượng và sản lượng như sau:

Phần đầu số con xuất bán và giết mổ 6 tháng cuối năm đạt 58.000 con, tổng số con xuất bán giết mổ cả năm là 123.800 con; sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 222 tấn.

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về chỉ đạo sản xuất

- Tập trung chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia cầm, là loài vật nuôi phù hợp có chu kỳ nuôi không quá dài ngày (Chu kỳ 60 - 90 ngày/1 lứa), cho số lượng và sản lượng nhanh nhất trong các loài vật nuôi, đáp ứng được nhu cầu về thực phẩm của nhân dân, tạm thời thay thế được việc chăn nuôi lợn trong thời điểm bệnh DTLCP chưa được khống chế để tận dụng những chuồng lợn để trông để chăn nuôi.

- Tăng cường tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các biện pháp chăm sóc, nuôi trồng các loài thủy sản trên cơ sở diện tích hiện có để nâng cao năng suất, sản lượng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở sản xuất lợn giống trên địa bàn, các trang trại, hộ chăn nuôi có lợn nái áp dụng các biện pháp kỹ thuật để nâng cao hiệu quả trong sản xuất và cung ứng con giống phục vụ chăn nuôi lợn; trong chăn nuôi lợn chỉ cho phép tái đàn tại các cơ sở chưa bị bệnh DTLCP hoặc đã công bố hết dịch nhưng phải đảm bảo các điều kiện về chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, con giống và các biện pháp an toàn sinh học theo quy định, thực hiện nghiêm việc kê khai với chính quyền cơ sở trước khi thực hiện nuôi tái đàn.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các giống ưu thế lai, thức ăn công nghiệp,... kết hợp với sử dụng các nguồn thức ăn sẵn có để tăng năng suất, sản lượng, giảm chi phí đầu tư, hạ giá thành sản phẩm.

- Tăng tỷ lệ chăn nuôi vỗ béo gia súc ăn cỏ (trâu, bò...), tập trung chỉ đạo khuyến khích người chăn nuôi lựa chọn những con trâu, bò không đủ tiêu chuẩn làm giống để nuôi vỗ béo đưa vào xuất bán, giết mổ để tăng số lượng và sản lượng.

- Đẩy mạnh việc phát triển tổng đàn các loài vật nuôi thông qua việc nhập con giống đảm bảo đúng theo các quy định; khuyến khích phát triển chăn nuôi theo

chuỗi liên kết có sự tham gia đầu tư, kết nối thị trường của các doanh nghiệp để ổn định đầu ra cho sản phẩm.

2. Giải pháp về giống

- Đối với chăn nuôi gia cầm: Theo kế hoạch phát triển là loài vật nuôi có số lượng cần tăng dần các tháng cuối năm lớn nhất, đòi hỏi cần có nguồn cung cấp với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng. Ngoài việc sử dụng nguồn con giống tự sản xuất tại chỗ theo tổng đàn hiện có, đề nghị các địa phương khuyến cáo người chăn nuôi, chủ đầu tư các chương trình, dự án chủ động nhập con từ các cơ sở sản xuất, cung ứng giống, vật tư chăn nuôi có uy tín theo Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

- Đối với việc phát triển chăn nuôi vỗ béo gia súc ăn cỏ: Các địa phương sử dụng nguồn con giống sẵn có tại địa phương, thông qua thu mua từ các chợ buôn bán đại gia súc trên địa bàn tỉnh, song song với việc nhập con giống từ ngoài địa bàn vào địa phương để đáp ứng nhu cầu của người chăn nuôi.

- Đối với chăn nuôi lợn: Khuyến khích sử dụng nguồn giống tại địa phương hoặc con giống của các cơ sở cung ứng có uy tín, chất lượng để chăn nuôi đảm bảo sản lượng.

3. Giải pháp về kỹ thuật

- Tập trung áp dụng các biện pháp chăn nuôi thâm canh để tăng năng suất, sản lượng, sử dụng các loại thức ăn công nghiệp nâng cao hiệu quả chăn nuôi...

- Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học và thực hành chăn nuôi tốt, theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn như: VietGAP, chăn nuôi hữu cơ...(QCVN 01-14: 2010/BNNPTNT và QCVN 01-15: 2010/BNNPTNT); áp dụng các biện pháp kỹ thuật tổng hợp về An toàn sinh học trong chăn nuôi lợn để phòng, chống bệnh DTLCP theo khuyến cáo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại văn bản số 5329/BNN - CN, ngày 25/7/2019, để tạo ra các sản phẩm đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm, tạo tiền đề cho việc xây dựng thương hiệu, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

3. Giải pháp về phòng, chống dịch bệnh

- Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tốt công tác tiêm phòng định kỳ đợt 2/2019 cho đàn vật nuôi để chủ động bảo vệ đàn vật nuôi; thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để tạo điều kiện thúc đẩy phát triển chăn nuôi.

- Tăng cường công tác quản lý giống vật nuôi, công tác kiểm tra, giám sát điều kiện chăn nuôi, vệ sinh thú y, môi trường của các cơ sở chăn nuôi, thực hiện tốt công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật theo quy định.

4. Giải pháp về thương mại và thị trường tiêu thụ sản phẩm

- Khuyến khích liên kết với các công ty, doanh nghiệp trong tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt tăng cường việc hợp tác trong chăn nuôi để ổn định đầu ra cho sản phẩm.

- Tăng cường cập nhật và thông tin về tình hình chăn nuôi, giá cả thị trường; làm tốt công tác dự báo về tình hình, xu thế phát triển chăn nuôi để người chăn nuôi chủ động trong sản xuất.

5. Giải pháp về chính sách và nguồn kinh phí

Sử dụng ngân sách từ các chương trình hỗ trợ của Trung ương, địa phương, đồng thời kết hợp sự hỗ trợ từ các nguồn lực của chương trình, dự án, vốn huy động của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân,... ưu tiên tập trung vào nội dung hỗ trợ con giống, vật tư chăn nuôi để phát triển chăn nuôi, cụ thể:

- Chính sách hỗ trợ của Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 17/4/2019 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn.

- Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 của HĐND tỉnh ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và các chính sách hỗ trợ khác....

- Chương trình giảm nghèo bền vững (135), nguồn sự nghiệp khoa học; nguồn vốn sự nghiệp kinh tế; nguồn vốn tín dụng của ngân hàng thương mại, các quỹ tín dụng, vốn huy động của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân...

- Nguồn kinh phí hỗ trợ tiêu hủy lợn do DTLCP để chuyển đổi sang các loại vật nuôi phù hợp để phát triển kinh tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế thành phố

- Hướng dẫn, chỉ đạo sản xuất chăn nuôi theo nội dung kế hoạch phê duyệt đảm bảo thời gian, loài nuôi đã xác định, kiểm tra tiến độ thực hiện, tham mưu đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm chăn nuôi, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với sản xuất, kinh doanh giống, vật tư chăn nuôi.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên kết với các cửa hàng, trung tâm thương mại để giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm.

2. Trung tâm dịch vụ nông nghiệp

- Hướng dẫn quy trình chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học theo quy định, các biện pháp quản lý phòng, phòng chống dịch bệnh, tổ chức thực hiện tốt việc tiêm phòng định kỳ đợt 2 năm 2020 cho đàn vật nuôi.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến người chăn nuôi sử dụng các giống tiến bộ kỹ thuật có năng suất, chất lượng đưa vào sản xuất, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, thâm canh tăng năng suất để nâng cao hiệu quả.

- Phối hợp với UBND các xã, phường tuyên truyền hướng dẫn các hộ được hỗ trợ kinh phí tiêu hủy lợn sử dụng để chuyển đổi sang các loài vật nuôi khác thay thế đàn lợn.

- Báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

3. Phòng Tài chính- Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn các địa phương thực hiện lồng ghép các chương trình và sử dụng các nguồn vốn đúng quy định để thực hiện phương án; xem xét tham mưu cho UBND thành phố hỗ trợ kịp thời kinh phí tiêu hủy lợn mắc bệnh DTLCP cho người chăn nuôi để kịp thời chuyển đổi loài vật nuôi.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với UBND các xã, phường thực hiện công tác lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định để các địa phương phát triển chăn nuôi theo phương án; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân việc sử dụng tài nguyên đất, nước gắn với bảo vệ môi trường trong sản xuất chăn nuôi đúng quy định của pháp luật; quản lý nguồn chất thải, đề xuất giải pháp phòng chống ô nhiễm môi trường chăn nuôi.

5. Trung tâm văn hóa- thể thao và TT: Tăng cường thời lượng phát sóng, thông tin tuyên truyền về các biện pháp kỹ thuật, ứng dụng chuyên giao khoa học công nghệ trong chăn nuôi và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong sản xuất chăn nuôi.

6. UBND các xã, phường

- Tổ chức triển khai kế hoạch sản xuất trên địa bàn.
- Hướng dẫn, khuyến cáo người chăn nuôi sử dụng kinh phí được hỗ trợ từ tiêu hủy lợn do mắc và nhiễm bệnh DTLCP chuyển đổi sang phát triển các loại vật nuôi theo kế hoạch để phát triển kinh tế, tăng thu nhập.
- Cung cấp danh sách cơ sở sản xuất, kinh doanh con giống chất lượng để các hộ chăn nuôi tiếp cận được nguồn con giống đảm bảo phục vụ chăn nuôi.
- Chủ trì phối hợp cơ quan chuyên môn của thành phố tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn, vận động các hộ chăn nuôi thực hiện tốt nội dung của phương án, biện pháp kỹ thuật hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch được giao trên cơ sở đó hàng tháng cấp ủy đảng, chính quyền tổ chức kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất các giải pháp thực hiện phù hợp. Duy trì chế độ thông tin báo cáo hàng tháng về Phòng Kinh tế để tổng hợp báo cáo cấp trên.

Trên đây là kế hoạch phát triển chăn nuôi các tháng cuối năm 2020, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung trên./.

Nơi nhận:

Gửi điện tử:

- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- TT Thành ủy; HĐND thành phố;
- LĐ UBND thành phố;
- Các Phòng: Kinh tế; Tài chính-KH;
Tài nguyên và môi trường;
- Trung tâm dịch vụ NN; TTVH-TT&TT;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Diệp



CHỈ ĐẪU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2020

(Kèm theo Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2020 của UBND thành phố Bắc Kạn)

TT	Số con xuất bán giết mổ	Đàn trâu (con)	Đàn bò (con)	Đàn dê (con)	Đàn gia cầm (con)
	Xã, phường				
1	Huyện Tụng	25	29	85	8.000
2	Minh Khai				7.000
3	Sông Cầu			70	7.000
4	Dương Quang	21		125	14.000
5	Nông Thượng	17		145	8.000
6	Xuất Hóa	6	5	95	6.000
7	Chí Kiên	2		30	4.000
8	Đức Xuân	4			4.000
Cộng		75	34	550	58.000